TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78384 / CT-TTHT V/v hoàn thuế GTGT cho dự án ODA	*Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2018*

Kính gửi: Tổ chức Winrock International Institute for Agricultural Development Mỹ - Văn phòng Dự án tại Việt Nam

(Địa chỉ: 20/52 Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội. MST: 0106457766)

Trả lời công văn số VFD-COP/2018/OCT/48 đề ngày 07/11/2018 của Tổ chức Winrock International Institute for Agricultural Development Mỹ - Văn phòng Dự án tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là "Tổ chức WI") hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điểm 6 Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế:

"Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CPngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi Tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thuế giá trị gia tăng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 và Thông tư số 26/2015/TT-BTCngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính) như sau:

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:

"...

6. Hoàn thuế GTGT đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại hoặc viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo.

a) Đối với dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại: chủ chương trình, dự án hoặc nhà thầu chính, tổ chức do phía nhà tài trợ nước ngoài chỉ định việc quản lý chương trình, dự án được hoàn lại số thuế GTGT đã trả đối với hàng hoá, dịch vụ mua ở Việt Nam để sử dụng cho chương trình, dự án. ..."

- Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

+ Tại Điều 50 quy định về hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA:

"1. Đối với Chủ dự án và Nhà thầu chính

a) Nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT

Chủ dự án ODA thuộc diện được hoàn thuế GTGT nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT gửi Cục Thuế quản lý trực tiếp địa bàn nơi thực hiện dự án vào bất kỳ thời điểm nào khi phát sinh số thuế GTGT đầu vào được hoàn trong thời gian thực hiện dự án; trường hợp dự án ODA có liên quan đến nhiều tỉnh thì hồ sơ hoàn thuế GTGT gửi Cục Thuế quản lý trực tiếp nơi chủ dự án đóng trụ sở chính.

Nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án ODA thuộc diện được hoàn thuế GTGT nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT gửi cơ quan thuế nơi nộp hồ sơ khai thuế.

b) Hồ sơ hoàn thuế GTGT

- Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu Ngân sách nhà nước theo mẫu 01/ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa dịch vụ mua vào mẫu số 01-1/ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc phê duyệt dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại, dự án sử dụng vốn ODA vay ưu đãi được ngân sách nhà nước cấp phát (bản chụp có đóng dấu và chữ ký xác nhận của người có thẩm quyền của dự án). Trường hợp hoàn thuế nhiều lần thì chỉ xuất trình lần đầu.

- Xác nhận của cơ quan chủ quản dự án ODA về hình thức cung cấp dự án ODA là ODA không hoàn lại hay ODA vay được ngân sách nhà nước cấp phát ưu đãi thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng (bản chụp có xác nhận của cơ sở) và việc không được ngân sách nhà nước cấp vốn đối ứng để trả thuế giá trị gia tăng. Người nộp thuế chỉ phải nộp tài liệu này với hồ sơ hoàn thuế lần đầu của dự án.

Trường hợp nhà thầu chính lập hồ sơ hoàn thuế thì ngoài những tài liệu nêu tại điểm này, còn phải có xác nhận của chủ dự án về việc dự án không được ngân sách nhà nước bố trí vốn đối ứng để thanh toán cho nhà thầu theo giá có thuế giá trị gia tăng; giá thanh toán theo kết quả thầu không có thuế giá trị gia tăng và đề nghị hoàn thuế cho nhà thầu chính. ..."

- Căn cứ Thông tư số 181/2013/TT-BTC ngày 03/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ:

+ Tại Điều 3 quy định về giải thích từ ngữ:

"...

- "Nhà thầu chính" là các tổ chức, cá nhân trực tiếp ký hợp đồng với Chủ dự án ODA, vốn vay ưu đãi hoặc nhà tài trợ vốn cho dự án ODA, vốn vay ưu đãi để xây lắp công trình hoặc cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho dự án ODA, vốn vay ưu đãi. Nhà thầu chính bao gồm Nhà thầu chính nước ngoài và Nhà thầu chính Việt Nam.

- "Nhà thầu phụ" là tổ chức, cá nhân ký hợp đồng trực tiếp với Nhà thầu chính để thực hiện một phần công việc của hợp đồng Nhà thầu chính ký với Chủ dự án ODA, vốn vay ưu đãi hoặc nhà tài trợ vốn cho dự án ODA, vốn vay ưu đãi. Nhà thầu phụ bao gồm Nhà thầu phụ nước ngoài và Nhà thầu phụ Việt Nam."

- Căn cứ tài liệu đơn vị cung cấp:

+ Quyết định số 2378/QĐ-TTg ngày 06/12/2013 của Thủ tướng về việc phê duyệt Danh mục dự án "Hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu ở rừng và đồng bằng Việt Nam".

+ Quyết định số 384/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung đầu tư dự án "Rừng và Đồng bằng Việt Nam" do Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) viện trợ không hoàn lại.

+ Quyết định số 3040/QĐ-BNN-HTQT ngày 24/12/2013 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án "Hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu ở rừng và đồng bằng Việt Nam" do Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ.

+ Quyết định số 3885/QĐ-BNN-HTQT ngày 28/9/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc phê duyệt, điều chỉnh nội dung của Quyết định số 3040/QĐ-BNN-HTQT ngày 24/12/2013 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án "Hỗ trợ ứng phó biến đổi khí hậu ở rừng và đồng bằng Việt Nam" do Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ.

+ Giấy đăng ký lập văn phòng dự án tại Việt Nam số 54/CNV-VPDA cấp ngày 10/3/2014 do Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao cấp cho Tổ chức Winrock.

+ Thỏa thuận khung giữa Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Tổ chức Winrock International.

Căn cứ quy định trên, trường hợp dự án Rừng và đồng bằng Việt Nam (VFD) là dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại, nếu Tổ chức WI là nhà thầu chính nước ngoài ký hợp đồng với nhà tài trợ dự án về việc quản lý nguồn vốn của nhà tài trợ để thực hiện dự án tại Việt Nam, trường hợp giá thanh toán không bao gồm thuế GTGT và dự án không được ngân sách nhà nước cấp vốn đối ứng để trả thuế GTGT thì Tổ chức WI được hoàn lại số thuế GTGT đã trả đối với hàng hoá, dịch vụ mua ở Việt Nam để sử dụng cho chương trình, dự án.

Trong trường hợp nêu trên, Tổ chức WI thực hiện hồ sơ hoàn thuế GTGT theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 50 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính đã trích dẫn ở trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời Tổ chức Winrock International Institute for Agricultural Development Mỹ - Văn phòng Dự án tại Việt Nam biết để thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng Thuế TNCN;
- Phòng KK-KTT;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (7;3)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Mai Sơn